

Số: /KH-UBND Ngọc Hôi, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2019

Căn cứ Kế hoạch số 3286/KH-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh Kon Tum về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2020;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, UBND huyện ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2020, với nội dung như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

- Phòng, chống dịch bệnh thủy sản nhằm phục vụ công tác quản lý, giám sát, theo dõi, dự tính, dự báo, thông tin chính xác dịch bệnh để chủ động phòng, chống hiệu quả các loại dịch bệnh động vật thủy sản.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cộng đồng, người nuôi trồng thủy sản về nguy cơ, tác hại của dịch, bệnh thủy sản; trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản theo quy định.

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở nhằm phát hiện sớm, bao vây không chế và xử lý kịp thời không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi phát sinh dịch bệnh xảy ra.

- Phát hiện không chế, dập tắt dịch bệnh ngay từ khi còn ở diện hẹp; chuẩn bị đầy đủ các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để sẵn sàng ứng phó nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các loại dịch bệnh mới; hướng tới phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững và phát triển kinh tế.

- Tạo điều kiện để người nuôi thủy sản an tâm đầu tư phát triển bền vững, cung cấp nguồn thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người nuôi trồng thủy sản góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

2. Yêu cầu:

- Công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản phải tuân thủ đúng theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; lấy phương châm phòng bệnh là chính, chống dịch kịp thời, hiệu quả.

- Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ huyện đến các địa phương, cơ sở, hộ gia đình; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

- Đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền địa phương, đội ngũ cán bộ và người nuôi trồng thủy sản về công tác thú y thủy sản nhất là năng lực, kỹ năng tổ chức thực hiện phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; tăng cường và củng cố hệ thống quản lý, giám sát dịch bệnh động vật thủy sản đến tận cơ sở nuôi nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

- Đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch; có phương án xử lý kịp thời khi có dịch xảy ra.

II. Nội dung và giải pháp thực hiện

1. Công tác vận động, tuyên truyền:

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và kiến thức phòng, chống dịch bệnh thủy sản cho người nuôi, buôn bán, chế biến và tiêu thụ.

- Phổ biến các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản, các chủ trương, chính sách quy định về phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn người nuôi thủy sản các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong thủy sản, các phương thức nuôi trồng, các biện pháp phòng bệnh tổng hợp trong nuôi trồng thủy sản.

2. Các giải pháp kỹ thuật

2.1. Công tác giám sát dịch bệnh:

a) Giám sát chủ động: Mục đích nhằm phát hiện sự lưu hành, lây nhiễm mầm bệnh nguy hiểm nằm trong Danh mục bệnh phải công bố dịch (*bệnh do virus mùa xuân, bệnh do vi rút KHV, vi rút TiLV...*) và một số bệnh có tần số xuất hiện nhiều như bệnh do vi khuẩn: *Aeromonas, Streptococcus*, nấm thủy mi ... thông qua thu mẫu giám sát và xét nghiệm định kỳ ở vùng nuôi và các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống.

- *Giám sát lâm sàng:* Chỉ đạo và hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi lâm sàng để phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh, đặc biệt đối với động vật thủy sản nuôi trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao.

- *Giám sát lưu hành mầm bệnh (vi khuẩn, vi rút, nấm):* Dự báo khả năng xảy ra dịch bệnh và tái phát dịch bệnh để có phương án phòng bệnh cụ thể.

+ Phạm vi giám sát: Căn cứ tình hình dịch bệnh, mùa vụ thả nuôi, mật độ nuôi của từng địa phương, các ngành chức năng, chuyên môn, Phòng nông nghiệp - PTNT và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp xác định địa bàn cần thu mẫu và phân công cán bộ phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tiến hành thu mẫu.

+ Đối tượng lấy mẫu kiểm tra: Lấy mẫu ở các ao nuôi thủy sản thường xuyên nuôi thâm canh các loại cá thương phẩm, bao gồm mẫu môi trường (*mẫu nước*).

b) Giám sát bị động.

- Khi phát hiện cá bị bệnh chết bất thường, chủ cơ sở, hộ gia đình phải khai báo cho thú y cơ sở, chính quyền địa phương hoặc các cơ quan chuyên môn; đồng

thời, thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về phòng chống dịch, bệnh trong thủy sản.

- Chủ nuôi phải phối hợp với các cơ quan chuyên môn, cán bộ kiểm tra lấy mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm xác định mầm bệnh, tác nhân gây bệnh làm cơ sở cho việc xử lý, không chế, bao vây dịch.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, tăng cường công tác giám sát đến các ao nuôi, báo cáo kịp thời các đối tượng thủy sản nuôi mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh theo quy định. Trong trường hợp nghi mắc bệnh nguy hiểm, thì tiến hành lấy mẫu bệnh phẩm gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh để gửi mẫu đi xét nghiệm theo quy định.

2.2. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch:

a) Điều tra ổ dịch:

- Khi nhận thông tin thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND xã, thị trấn và cán bộ Thú y cơ sở đến ngay cơ sở, hộ nuôi để xác nhận thông tin và báo cáo tình hình dịch bệnh theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời hướng dẫn chủ cơ sở, hộ gia đình thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm theo quy định.

- Thông tin về ổ dịch phải được thu thập chi tiết, đầy đủ, chính xác, kịp thời, theo các nội dung điều tra quy định tại Khoản 2, Điều 13 Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, chú trọng các nội dung: các chỉ tiêu biến động môi trường; kiểm tra biểu hiện lâm sàng, số lượng, loài, lứa tuổi; ngày phát hiện thủy sản mắc bệnh, diện tích thủy sản mắc bệnh, diện tích thả nuôi, hình thức nuôi, tình trạng ao nuôi bị bệnh...

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm hỗ trợ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thực hiện điều tra ổ dịch, lấy mẫu gửi Chi cục Chăn nuôi và Thú y (khi cần thiết) và chống dịch hiệu quả.

b. Các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch:

- Khi xác định vùng nuôi bị dịch bệnh, phải tiến hành xử lý ngay không để lây lan trên diện rộng. Căn cứ tình hình thực tế tại ao nuôi thủy sản bị dịch bệnh, có thể xử lý bằng thu hoạch, điều trị hoặc tiêu hủy (theo quy định tại các Điều: 15, 16, 17, 18, 19 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Công bố dịch (khi đủ điều kiện), tổ chức chống dịch bệnh động vật thủy sản theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Một số hóa chất sử dụng để xử lý ao nuôi thủy sản như Sodium Chlorite 20%, Formol, thuốc tím, vôi bột,...

- Yêu cầu: Không xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý; không vứt thủy sản mắc bệnh, chết, nghi mắc bệnh ra ngoài môi trường; rải vôi quanh bờ ao để sát khuẩn, báo hiệu, hạn chế động vật gây hại; việc thu hoạch thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh phải có sự hướng dẫn và giám sát của cơ quan chuyên môn; công tác xử lý tiêu hủy thủy sản mắc bệnh phải đúng theo trình tự, hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y, tránh làm lây lan dịch bệnh. Sau khi xử lý, để có thể tiếp tục thả nuôi, chủ cơ sở cần thực hiện vệ sinh khử trùng theo quy trình đảm bảo không còn mầm bệnh và vệ sinh tốt môi trường.

- Công bố hết dịch theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2.3. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản:

- Hướng dẫn các cơ sở nuôi trồng thủy sản: Thường xuyên kiểm tra, theo dõi sự thay đổi môi trường nước để có biện pháp xử lý phù hợp; định kỳ vệ sinh môi trường nuôi để chủ động phòng ngừa dịch bệnh.

- Cấp phát hóa chất khử trùng tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản (*l/đợt/năm*) nhằm hạn chế và ngăn chặn sự phát sinh, bùng phát và lây lan dịch bệnh trên đàn thủy sản. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp nhận hóa chất tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Kon Tum và căn cứ vào tình hình thực tế của các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện phân bổ cho các địa phương cho phù hợp.

- Ngoài đợt tiêu độc, khử trùng định kỳ theo hướng dẫn của cơ quan thú y, chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản phải thường xuyên thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, đặc biệt sau mỗi vụ nuôi. Nguồn nước phải được xử lý mầm bệnh, kiểm soát các yếu tố môi trường, bảo đảm đủ điều kiện vệ sinh thú y trước khi đưa vào sản xuất; nước thải, chất thải phải xử lý đạt yêu cầu theo quy định trước khi xả thải.

2.4. Kiểm dịch giống; kiểm tra vệ sinh thú y; kiểm tra việc quản lý, kinh doanh, sử dụng thuốc thú y thủy sản:

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định về vệ sinh thú y, kiểm dịch động vật thủy sản, sản phẩm trên địa bàn tỉnh. Xử lý các vi phạm như trốn tránh việc kiểm tra của cơ quan chức năng, vận chuyển giống thủy sản không có giấy chứng nhận kiểm dịch, có giấy chứng nhận kiểm dịch nhưng không hợp lệ, giấy vận chuyển, phiếu kết quả xét nghiệm... theo quy định hiện hành.

- Kiểm tra xếp loại chất lượng vật tư thủy sản đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật dung trong thú y, thú y thủy sản.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh giống, các cơ sở chuyên vận chuyển, buôn bán thức ăn thủy sản qua địa bàn tỉnh, các cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, các hóa chất thường dùng trong nuôi trồng thủy sản. Phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo Nghị định số

90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 64/2018/NĐ-CP ngày 7 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

- Hướng dẫn các cơ sở, các hộ nuôi trồng thủy sản thả giống theo đúng chỉ đạo của các cơ quan chuyên môn về lịch thời vụ, cũng như các quy định khác trong công tác nuôi trồng và phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

3. Giải pháp thông tin, tuyên truyền, tập huấn

3.1. Về công tác thông tin, tuyên truyền:

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về sự nguy hiểm và cách phòng, chống dịch bệnh thủy sản để giúp người dân, người nuôi trồng thủy sản hiểu đúng, đầy đủ và chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh bằng nhiều hình thức.

3.2. Tập huấn:

- Thời điểm tổ chức: Trước mùa vụ nuôi hoặc trước thời điểm phát sinh nhiều dịch bệnh hoặc khi có dịch bệnh xuất hiện.

- Đối tượng được tập huấn là người chăn nuôi, nhân viên thú y xã, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống thú y trên địa bàn huyện về: Chuyên môn, nghiệp vụ, chủ trương chính sách, các quy định của nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, thủy sản.

III. Kinh phí phòng, chống dịch

1. Ngân sách huyện: Cấp phát kinh phí để triển khai các giải pháp kỹ thuật và truyền thông ngoài nguồn kinh phí của tỉnh hỗ trợ (*có bảng dự trù kinh phí kèm theo*).

- *Về vật tư, hóa chất khử trùng tiêu độc:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu cho UBND huyện bố trí cấp phát kinh phí phòng, chống dịch theo quy định và đề nghị Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh hỗ trợ vật tư, hóa chất theo kế hoạch phòng chống dịch bệnh thủy sản năm 2020 theo quy định.

- *Hỗ trợ lực lượng tham gia phòng chống dịch:* Thực hiện theo Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành mức chi hỗ trợ cho lực lượng và cán bộ tham gia thực hiện phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Chi phí chủ chăn nuôi: Chi phí mua thuốc phòng, trị bệnh; hóa chất khử trùng tiêu độc, xử lý môi trường và các vật tư khác phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản (*ngoài nguồn kinh phí của tỉnh, huyện hỗ trợ*) theo quy định.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện; tập huấn hướng dẫn kỹ thuật về nuôi trồng thủy sản và công tác phòng điều trị bệnh.

- Tham mưu UBND huyện ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch động vật thủy sản năm 2020; tổng hợp kết quả triển khai kế hoạch, tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh báo cáo UBND huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp:

- Phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, thị trấn tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng về tác hại của dịch bệnh thủy sản, các biện pháp phòng, chống dịch, quy trình nuôi an toàn dịch bệnh để người nuôi thực hiện; đồng thời, thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện, phòng chống dịch kịp thời, hiệu quả.

- Triển khai công tác lấy mẫu giám sát dịch bệnh; hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định hiện hành; chuẩn bị trang thiết bị, phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trên địa bàn quản lý.

- Tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn cá nuôi tới thôn, làng, hộ gia đình; phát hiện sớm, kịp thời không chế, không để bệnh lây lan ra diện rộng; tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường nước theo quy định; thực hiện nghiêm túc việc kê khai sản xuất ban đầu trong nuôi trồng thủy sản theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch: Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND huyện bố trí, cấp phát kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2020; hướng dẫn các đơn vị được giao kinh phí thực hiện thanh quyết toán đúng quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp Phòng Nông nghiệp - PTNT, UBND các xã, thị trấn thực hiện việc kiểm tra, giám sát môi trường nuôi trồng thủy sản, các yếu tố về chỉ tiêu môi trường và hướng dẫn Nhân dân cải tạo môi trường, để đảm bảo an toàn trong các hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

5. UBND các xã, thị trấn:

- Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2020 phù hợp với địa phương và tổ chức triển khai kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời báo cáo UBND huyện về tình hình nuôi trồng thủy sản và dịch bệnh để biết chỉ đạo.

- Tổ chức tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch để người dân thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo Thú y cơ sở thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện, khi có dấu hiệu bất thường hoặc có hiện tượng động

vật thủy sản chết kịp thời báo về phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh để phối hợp kiểm tra, xác minh và lấy mẫu xét nghiệm khi cần thiết.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở nuôi trồng thủy sản, lấy mẫu động vật và mẫu môi trường, giám sát việc sử dụng thức ăn, hóa chất, chế phẩm sinh học trong nuôi trồng thủy sản, cải tạo môi trường; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật lực và lực lượng tham gia phòng chống dịch, khi có dịch bệnh xảy ra.

6. Chủ nuôi trồng thủy sản:

- Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản; thực hiện đúng quy định của nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh.

- Sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc phòng chống dịch bệnh thủy sản theo quy định;

- Khi nghi ngờ thủy sản mắc bệnh hoặc có bệnh, chết phải báo ngay cho nhân viên thú y hoặc trưởng thôn, tổ dân phố, khu vực, chính quyền tại địa phương. Nếu cố tình không báo dịch bệnh sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ khi tiêu hủy thủy sản bệnh, chết theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận TQVN huyện, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Huyện Đoàn:

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể các xã, thị trấn vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2020 trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2020 trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN - PTNT tỉnh (b/c);
- Chi cục CN và TY tỉnh (biết);
- Chủ tịch; các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị liên quan (t/h);
- Trung tâm VHTTDL&TT huyện (đưa tin);
- Trang thông tin điện tử huyện (đưa tin);
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Văn Tuyên